

**Giao dịch linh xình, 2 sàn giảm điểm**

Giao dịch linh xình và có phần buồn tẻ trong cả phiên ngày hôm nay. Tâm lý thận trọng luôn được đề cao, thanh khoản vẫn không có dấu hiệu tiến triển nhiều. Hai sàn đuối dần về cuối phiên khi lực bán gia tăng lên.

**HOSE:** Sau 2 phiên tăng điểm nhẹ gần đây, thị trường mở cửa phiên giao dịch hôm nay khá thận trọng. Hầu hết các mã đều khớp lệnh ở mức giá tham chiếu, giao dịch tích cực nhất sàn có lẽ là PVF và FLC. Trong khi đó nhóm vốn hóa lớn như BVH, GAS, FPT... lại giao dịch khá chậm chạp và đóng vai trò giữ nhịp cho thị trường. Đây cũng là giai đoạn mà thị trường không có nhiều tin tức hỗ trợ, nên việc thị trường giao dịch linh xình như thế này cũng là điều dễ hiểu. Diễn biến ở phiên giao dịch buổi chiều cũng không khác phiên sáng. Tuy nhiên đến cuối phiên thì có cảm giác một vài nhà đầu tư bắt đầu mất kiên nhẫn, vì thế mà lực cung có vẻ khá dứt khoát ở phiên ATC, khiến cho VN-Index quay đầu giảm 0,81 điểm (-0,17%), đóng cửa tại 475,59 điểm, KLGĐ đạt 32,6 triệu đơn vị.

**HNX:** Sàn Hà Nội phiên hôm nay cũng khá buồn tẻ, giao dịch diễn ra chậm chạp và gây cảm giác nhàm chán cho nhà đầu tư. Ngay cả những mã giao dịch tích cực nhất sàn này như SHB, SCR, PVX... thì thanh khoản cũng sụt giảm đáng kể so với phiên ngày hôm qua. Nếu tình trạng này còn tiếp diễn trong thời gian tới, thì có thể sẽ khiến cho nhiều nhà đầu tư mất kiên nhẫn. Chốt phiên hôm nay, HNX-Index đóng cửa tại 60,02 điểm, giảm 0,16 điểm (-0,27%), KLGĐ đạt 14,4 triệu đơn vị

**Tin nổi bật**

- Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ chỉ đạo các tập đoàn, tổng công ty Nhà nước báo cáo tình hình các khoản chênh lệch bán phần vốn nhà nước khi cổ phần hóa các doanh nghiệp thành viên, công ty con... đã tập trung thu về tập đoàn, tổng công ty, công ty mẹ.

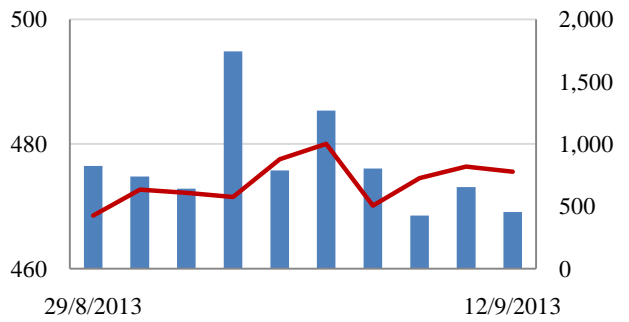
- Tổng giám đốc Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) cho biết WTO đã hạ mức dự báo tăng trưởng thương mại toàn cầu năm nay xuống 2,5% so với con số 3,3% đưa ra trước đó. WTO cũng đã hạ mức dự báo tăng trưởng thương mại toàn cầu năm 2014 xuống 4,5% từ mức 5% đưa ra trước đó.

**CHỈ SỐ CHÍNH**

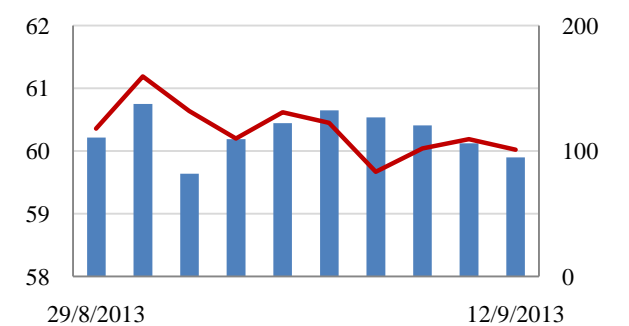
	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	475.6	-0.8	-0.2%	32.6	-3.0%	7.5	108	83	115
HNX-Index	60.0	-0.2	-0.3%	14.4	-8.6%	4.2	90	69	227
VN30	531.2	-0.7	-0.1%	8.2	-32.3%	6.8	15	8	7
19 CP vốn hóa lớn nhất	373.9	-1.1	-0.3%	5.3	-31.3%	6.8	4	7	8
28 CP vốn hóa trung bình	162.3	0.4	0.2%	16.1	-20.9%	3.6	9	8	11
38 CP vốn hóa nhỏ	152.7	-0.6	-0.4%	4.0	-11.8%	0.5	12	15	11
Ngân hàng	241.4	-0.9	-0.4%	10.4	-15.7%	10.3	3	5	9
Bất động sản (trừ VIC)	179.3	-0.9	-0.5%	7.7	-26.6%	0.1	11	18	29
Thực phẩm (trừ MSN)	582.0	-6.8	-1.2%	1.6	-6.7%	0.0	10	8	8

**Giao dịch 10 phiên gần nhất**

VN-Index Tỷ đồng



HNX- Index



**THẾ GIỚI**

	Chi số	Tăng / Giảm điểm	%
Nhật: Nikkei 225	14,387	-37.8	-0.3%
Hong Kong: Hang Seng	22,954	16.6	0.1%

**CHỈ SỐ VĨ MÔ**

	Tháng 7	Tháng 8	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)			
Lạm phát so hàng tháng	0.27%	0.83%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	7.29%	7.50%	6.90%
Chi số công nghiệp (% yoy)	7.00%	4.40%	5.30%
Xuất khẩu (triệu \$)	11,200	11,500	84,800
Nhập khẩu (triệu \$)	11,000	11,800	85,400
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	200	- 300	- 600
FDI cam kết (triệu \$)	1,437	717	12,627
FDI giải ngân (triệu \$)	950	910	6,650

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE**

VNINDEX giảm nhẹ 0.81 điểm (-0.17%) xuống 475.59 điểm. KLGD tiếp tục ở mức thấp đạt 25 triệu cổ phiếu giảm 17% so với KLGD phiên trước. Thị trường linh xình tăng giảm trong cả phiên giao dịch, lực cầu vào mua vẫn yếu, cổ phiếu PVF dự bán sàn với khối lượng lớn.

Khối ngoại giao dịch khá cân bằng khi mua vào 51 tỷ đồng và bán ra 50 tỷ đồng, trong đó VNM thỏa thuận nội khối 13.7 tỷ đồng. Giao dịch trên sàn HSG, PVT, HPG được mua vào nhiều nhất trong khi lượng bán ra chủ yếu là DPR, BVH và VCB.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX giảm nhẹ và vẫn nằm trên đường MA10, đường MA10 đã có dấu hiệu chững lại đã giảm mạnh trước đó và đang đi ngang trong khi đó MA20 vẫn trong xu thế giảm xuống và chưa có dấu hiệu dừng lại. KLGD vẫn ở mức thấp cho thấy dòng tiền chủ yếu đứng ngoài và chưa có dấu hiệu gia tăng. Các chỉ báo MACD và RMO đã có dấu hiệu hồi phục và có xu hướng cắt đường tín hiệu của nó từ dưới lên, tuy vậy góc cắt nhỏ và thanh khoản vẫn ở mức thấp do vậy mức độ tin cậy không lớn. Hiện VNINDEX đang ở khá sát vùng hỗ trợ 468 điểm, nếu không có thông tin xấu đủ lớn thì khả năng thủng ngưỡng hỗ trợ này là khó. Chúng tôi nhận định trong ngắn hạn VNINDEX sẽ diễn biến theo xu thế linh xình trong biên độ 468 - 485 điểm.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư chỉ xem xét mua vào một phần nếu thị trường tăng và thanh khoản tăng lên. Trường hợp thị trường tiếp tục giảm điểm VNINDEX xuống dưới ngưỡng hỗ trợ 468 điểm thì nên bán ra giảm tỷ trọng cổ phiếu trên tài khoản.

**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	485
Kháng cự 2	510
Vùng hỗ trợ 1	468
Vùng hỗ trợ 2	440

**THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN**

- **CTI:** CTCP Hạ tầng kỹ thuật TP. HCM đã tiến hành Hợp Long Cầu Sài Gòn 2, đánh dấu cột mốc quan trọng để có thể hoàn thành dự án.

- **SZL:** Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đăng ký bán toàn bộ 1.065.600 cổ phiếu sở hữu của SZL - tương đương 5,328% vốn điều lệ SZL. Giao dịch thực hiện theo phương châm thoái vốn đầu tư ngoài ngành theo chỉ đạo của Chính Phủ. Giao dịch dự kiến thực hiện khớp lệnh hoặc thỏa thuận từ 16/9 đến 15/10/2013.



**GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI**

Khối ngoại mua ròng 1,7 tỷ đồng

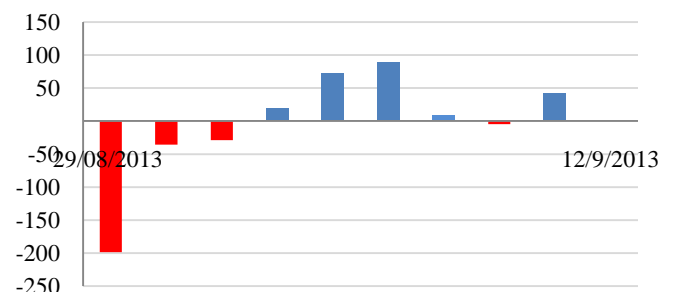
- Tổng mua 51,4 tỷ đồng

Chủ yếu: DPM (4,4 tỷ), PVT (2,8 tỷ), FCN (2,1 tỷ)

- Tổng bán 49,7 tỷ đồng

Chủ yếu: DPR (4,9 tỷ), BVH (2,7 tỷ), IJC (1,9 tỷ)

**Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)**



**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX**

HNXINDEX giảm 0.16 điểm (- 0.27%) xuống 60.02 điểm. KLGD tiếp tục ở mức thấp đạt 10 triệu cổ phiếu. Thị trường tăng giảm trong biên độ hẹp trong cả phiên giao dịch. Dòng tiền vào vẫn yếu, các cổ phiếu đa phần giao dịch quanh mức tham chiếu. Khối ngoại giao dịch ít khi mua vào và bán ra chưa đến 2 tỷ đồng.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX hình thành cây nến đen giảm và vẫn nằm dưới đường MA10. Các chỉ báo kỹ thuật không có nhiều thay đổi, đường MA10 và MA20 vẫn đang trong xu thế giảm xuống cho thấy xu thế chủ đạo vẫn đang là giảm điểm. KLGD vẫn ở mức thấp và chưa có dấu hiệu sẽ cải thiện cho thấy dòng tiền chủ yếu đứng ngoài. Trong ngắn hạn dự báo HNXINDEX sẽ tiếp tục biến động trong biên độ 59.5 – 61.5 điểm.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư thận trọng nên đứng ngoài quan sát chờ tín hiệu tăng chắc chắn mới xem xét tham gia.

**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	61.5
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	59.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

**THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN**

- **VHL:** Ngày 23/9/2013 là ngày ĐKCC nhận tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2013 bằng tiền mặt 10%. Thời gian thực hiện 10/10/2013.

- **NTP:** khánh thành Công ty TNHH nhựa Thiếu niên Tiền Phong miền Trung tại Khu công nghiệp Nam Cẩm thuộc Khu kinh tế Đông Nam tỉnh Nghệ An. Đây là nhà máy thứ 4 trong hệ thống của Công ty Cổ phần nhựa Thiếu Niên Tiền Phong. Vốn điều lệ là 120 tỷ đồng, nhưng tính đến thời điểm hiện tại công ty đã đầu tư lên tới gần 200 tỷ đồng cho dự án này. Nhà máy sẽ tập trung sản xuất các loại sản phẩm ống nhựa UPVC đường kính từ 21 - 315 mm, ống nhựa PE đường kính từ 20 - 160mm, ống nhựa PPR 20 - 160mm, công suất đạt 20.000 tấn sản phẩm/năm.



**GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI**

Khối ngoại mua ròng 0,5 tỷ đồng

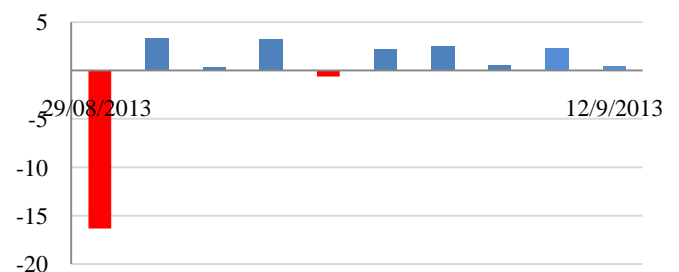
- Tổng mua: 1,9 tỷ đồng

Chủ yếu: PVS (1,0 tỷ), AAA (0,5 tỷ), PVC (0,1 tỷ)

- Tổng bán: 1,4 tỷ đồng

Chủ yếu: DXP (0,9 tỷ), NST (0,1 tỷ), SD6 (0,1 tỷ)

**Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)**



**LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN**

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
9/30/2013	SJE	10/30/2013	15.0%	13,400	11.2%	HNX	2012
9/23./2013	VHL	10/10/2013	10.0%	13,800	7.2%	HNX	2013
9/20/2013	TH1	10/31/2013	6.0%	28,500	2.1%	HNX	2012
9/20/2013	D2D	10/4/2013	10.0%	18,000	5.6%	HOSE	2013
9/20/2013	VNL	10/4/2013	7.0%	14,600	4.8%	HOSE	2013
9/20/2013	TNA	10/15/2013	10.0%	21,000	4.8%	HOSE	2013
9/20/2013	CII	10/30/2013	4.0%	17,400	2.3%	HOSE	2012
9/20/2013	SFN	10/9/2013	9.0%	11,600	7.8%	HNX	2012, 2013
9/20/2013	DAE	10/9/2013	9.0%	12,500	7.2%	HNX	2013
9/17/2013	SSC	10/7/2013	10.0%	43,500	2.3%	HOSE	2012
9/17/2013	HTL	9/27/2013	5.0%	11,500	4.3%	HOSE	2013
9/17/2013	GDT	10/3/2013	10.0%	18,500	5.4%	HOSE	2013
9/16/2013	DZM	9/30/2013	5.0%	3,300	15.2%	HNX	2011
9/12/2013	VC3	10/1/2013	5.0%	12,000	4.2%	HNX	2012

**HOSE**

**HNX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
TMS	26.7	6.80%	PXM	0.5	-16.67%	HHL	0.6	20.00%	FDT	36.8	-9.80%
FLC	4.8	6.67%	DHA	6.7	-6.94%	SHN	0.7	16.67%	YBC	7.4	-9.76%
OPC	68.5	6.20%	APC	10.8	-6.90%	VBH	17.6	10.00%	HBE	3.7	-9.76%
NAV	6.9	6.15%	PNC	4.3	-6.52%	TPH	7.7	10.00%	PHH	3.7	-9.76%
SSC	43.5	6.10%	GTA	7.5	-6.25%	HNM	6.6	10.00%	TV2	12.2	-9.63%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
EIB	0.00%	86.8	EIB	0.00%	1.2	SHB	-1.56%	2,186.6	SHB	-1.56%	14.0
FLC	6.67%	3,476.1	VNM	-0.72%	9.2	SCR	1.85%	1,659.9	SCR	1.85%	9.1
PVT	4.48%	1,836.3	DPM	1.46%	18.4	PVX	0.00%	1,448.4	NVB	-1.39%	0.0
ITA	0.00%	1,379.0	FLC	6.67%	16.3	NVB	-1.39%	700.0	PGS	0.49%	7.2
OGC	2.30%	1,068.5	HPG	1.22%	13.6	CMI	3.33%	537.0	FIT	0.65%	6.2
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
GAS	2.54%	237.2	PVT	5.56%	958.7	PVS	1.05%	68.8	IDJ	-1.09%	30.5
DPM	2.92%	172.1	GMD	0.32%	719.0	AAA	-1.75%	35.8	DXP	-1.10%	24.3
PVD	1.42%	127.8	PVF	0.00%	707.8	EFI	1.61%	11.0	NST	-1.68%	22.9
KHP	6.56%	75.9	HAG	0.44%	640.8	API	9.52%	7.0	SD6	0.00%	9.0
FCN	0.00%	60.4	IJC	-1.06%	492.3	PVC	-1.57%	6.5	TTZ	5.48%	7.4
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

**Phòng Nghiên cứu- Phân tích**

Tel: (84.4) 3974 7952

[phantich@vietinbanksc.com.vn](mailto:phantich@vietinbanksc.com.vn)

**Trụ sở chính**

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

**Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

**Phòng GD Cao Thắng**

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972